

Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2021/TLST-HNGĐ, ngày 01/4/2022 về việc: “*Ly hôn và nuôi con chung*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị O, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn T1, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn T1, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 118 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị O và anh Phạm văn T;
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có một con chung là: Phạm Ngọc D, sinh ngày 07/02/2014. Giao cho chị Trương Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Phạm Văn T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ khi vợ

chồng ly hôn đến lúc con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung*: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trương Thị O tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ trong số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đồng tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp theo biên lai số 0009811, ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã K, H, Hà Tĩnh (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố);
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ